TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NÔ** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2022/HS-ST
Ngày: 27/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tím
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chung Huy, ông Phạm Đình Bông
- Thư ký phiên tòa: Ông Vi Thế Nam – Thư ký TAND huyện Krông Nô.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28A/2022/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 98/2022/HSST – QĐ, ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Châu Ngọc H, sinh năm 1987 tại tỉnh Khánh Hòa; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Ngọc D, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960; Có vợ Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1990, bị cáo có 03 người con. Con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: 01 Ngày 17/9/2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông xử phạt 04 tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày 17/9/2020 về tội "Đánh bạc". Bị cáo đã chấp hành xong bản án. Hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô - Có mặt

- *Bị hại:* Ông Phạm Văn H, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn K, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Tô Minh H, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện K, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt

Anh Phan Đức Th, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện K, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào chiều ngày 17/02/2022 Châu Ngọc H đi tỉa cành vải thuê cho anh Tô Minh H (rẫy của anh H tại thôn K, xã Đ, huyện K). Đến khoảng 15 giờ 30 phút khi H ra về thì phát hiện tại chỗ H để xe mô tô phái trước rẫy của anh H có 01 cây mai – là tài sản của anh Phạm Văn H nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau đó H dùng tay nhổ cây mai lên và dùng dao chặt rễ của cây và lấy một số cành mít mà H gom trước đó (mục đích đem về cho dê ăn) phủ lên cây mai rồi dùng xe mô tô biển kiểm soát 48F2 – 7824 chở về nhà anh Phan Đức Th trồng nhờ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày ông H phát hiện mất cây mai nên đã trình báo cơ quan công an. Đến ngày 19/5/2022 Châu Ngọc H đã giao nộp cây mai cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 10/3/2022 của Hội đồng định giá và bán đấu giá tài sản huyện Krông Nô kết luận: Giá trị cây mai tại thời điểm ngày 17/02/2022 là 10.000.000 đồng.

Cáo trạng số 34/CTr-VKS, ngày 15/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Châu Ngọc H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Châu Ngọc H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Châu Ngọc H từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô trả lại:

01 cây mai cao 150cm, chu vi gốc 25cm cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Văn H;

01 chếc xe mô tô, biển kiểm soát 48F2 - 7824 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Tô Minh H;

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái rựa dài 60cm, phần cán làm bằng tre, phần lưỡi làm bằng kim loại dài 28cm,

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại anh Phạm Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 46.900.000 đồng. Bị hại không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình nên không chấp nhận.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48F2 – 7824 là anh tô Minh H cho bị cáo mượn để đi làm, việc bị cáo sử dụng chiếc xe vào mục đích phạm tội anh H không biết nên không xử lý hình sự đối với anh H là đúng quy định cần chấp nhận.

Đối với việc anh Phan Đức Th cho H trồng nhờ và chăm sóc cây mai giúp H, do anh Th không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có nên không xử lý hình sự đối với anh Th là đúng quy định cần chấp nhận.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên toà, do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/02/2022 Sau khi tỉa cành vải thuê cho anh Tô Minh H tại rẫy thuộc thôn K, xã D, huyện K. Châu Ngọc H đã trộm cắp 01 cây mai của anh Phạm Văn H có giá trị tại thời điểm ngày 17/02/2022 là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Như vậy, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Châu Ngọc H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3]. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an ở địa phương, gây tổn thất về vật chất cho bị hại. Do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 17/9/2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông xử phạt 04 tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách

01 (một) năm tính từ ngày 17/9/2020 về tội "Đánh bạc". Bị cáo chưa được xóa án tích nên lần này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm".

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 49.600.000 đồng. Trong đó thiệt hại ngày công lao động 5.000.000 đồng, cây mai bị chết hai cành ước tính thiệt hại là 27.000.000 đồng; thiệt hại về tinh thần 14.900.000 đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường hai cành mai bị chết với số tiền 27.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG, ngày 10/3/2022 thì giá trị cây hoa mai tại thời điểm bị chiếm đoạt (ngày 17/02/2022) có giá trị là 10.000.000 đồng. Vì vậy căn cứ Điều 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho bị hại.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại ngày công lao động do phải làm việc với cơ quan công an là 5.000.000 đồng. Tại khoản 4 Điều 62 của Bộ luật tố tụng hình sự quy định:

..

4. Bị hại có nghĩa vụ:

"Có mặt theo giấy triệu tập của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; ...."

Vì vậy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu này của bị hại.

Đối vối yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần với số tiền 14.900.000 đồng. Việc bồi thường một khoản tiền để bù đắp về tổn thất tinh thần chỉ được yêu cầu đối với thiệt hại được quy định tại các Điều 590, Điều 591, Điều 592, Điều 593 của Bộ luật dân sự. Do vậy, không có căn cứ đề chấp nhận yêu cầu này của bị hại.

[7]. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48F2 – 7824 là anh tô Minh H cho bị cáo mượn để đi làm, việc bị cáo sử dụng chiếc xe vào mục đích phạm tội anh H không biết nên không xử lý hình sự đối với anh H là đúng quy định cần chấp nhận.

[8]. Đối với việc anh Phan Đức Th cho H trồng nhờ và chăm sóc cây mai giúp H, do anh Th không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có nên không xử lý hình sự đối với anh Th là đúng quy định cần chấp nhận.

[9]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô trả lại:

01 cây mai cao 150cm, chu vi gốc 25cm cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Văn H;

01 chếc xe mô tô, biển kiểm soát 48F2 - 7824 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Tô Minh H;

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái rựa dài 60cm, phần cán làm bằng tre, phần lưỡi làm bằng kim loại dài 28cm.

[10]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án. Buộc bị cáo Châu Ngọc H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị hại phải chịu án phí đối với phần yêu cầu bồi thường không được chấp nhận theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Châu Ngọc H phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, các điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Châu Ngọc H 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự, chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường của bị hại, buộc bị cáo Châu Ngọc H phải bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng.

Bác yêu cầu bồi thường của bị hại đối với yêu cầu bồi thường 5.000.000 đồng ngày công lao dộng và 14.900.000 đồng tiền tổn thất về tinh thần.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô trả lại:

01 cây mai cao 150cm, chu vi gốc 25cm cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Văn H;

01 chếc xe mô tô, biển kiểm soát 48F2 - 7824 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Tô Minh H;

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái rựa dài 60cm, phần cán làm bằng tre, phần lưỡi làm bằng kim loại dài 28cm.

4. Về án phí**:** Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Châu Ngọc H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Phạm Văn H phải chịu 1.845.000 đồng tiền án phí, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Tím

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

11